TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:1003/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 8, ngày 10 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp*:* Bà Lê Thúy Hòa

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8,Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Dương Thị Thanh Nhàn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 662/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2018 về yêu cầu " Xác định cha cho con" theo Quyết định mở phiên họp số: 75/2018/QĐ-MPH ngày 19 tháng 9 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Kiều Văn B, sinh năm 1952. Địa chỉ: 289/7F Đường Đ, Phường M, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh (Đương sự có mặt)

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

2.1 Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1948; Địa chỉ: 270/7 Đường P, Phường H, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (Đương sự có mặt)

2.2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1950; Địa chỉ: 192/4 Đường D, Phường M, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. (Đương sự có mặt)

2.3 Bà Kiều Thị N, sinh năm 1957; Địa chỉ: 192/4 Đường D, Phường M, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. (Đương sự có mặt)

2.4. Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1958; Địa chỉ: 192/4 Đường D, Phường M, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. (Đương sự có mặt)

2.5 Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961; Địa chỉ: 15/45 đường H, Phường E, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (Đương sự có mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Kiều Văn B trình bày ông là con ruột của ông Nguyễn Văn R và bà Kiều Thị Q nhưng do hoàn cảnh chiến tranh nên khi làm khai sinh cho ông chỉ ghi tên mẹ và ông mang họ mẹ. Ông B có các anh em ruột còn sống tên Nguyễn Văn M, sinh năm 1948; Nguyễn Văn H, sinh năm 1950; Kiều Thị N, sinh năm 1957; Nguyễn Văn U, sinh năm 1958 và Nguyễn Văn T, sinh năm 1961. Ngoài ra Ông B còn có 03 người em đã chết gồm Kiều Văn K, sinh năm 1955 chết năm 2005; Nguyễn Thị S,

sinh năm 1960 chết năm 2018; Nguyễn Văn A, sinh năm 1964 chết năm 1994. Các anh em của ông Kiều Văn B đều có khai sinh ghi đủ tên cha và mẹ ngoại trừ Ông B và bà S trong khai sinh chỉ có tên mẹ. Do bận làm ăn nên cha mẹ của Ông B không đi điều chỉnh khai sinh cho ông Kiều Văn B. Ngày 14/12/2006 ông Nguyễn Văn R chết, Ông B muốn điều chỉnh khai sinh cho đúng nên yêu cầu Tòa án xác định ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1928 (Chết năm 2006), nơi cư trú cuối cùng 192/4 Đường D, Phường M, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh là cha ruột của mình theo qui định của pháp luật.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các ông, bà: Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn H, Kiều Thị N, Nguyễn Văn U, và Nguyễn Văn T, đều thừa nhận lời trình bày của Ông B là đúng sự thật và cùng nhất trí với yêu cầu Tòa án xác định ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1928 là cha ruột của ông Kiều Văn B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp ; Ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về Tố Tụng:

Xét đơn yêu cầu của ông Kiều Văn B thì đây là việc dân sự về "Yêu cầu xác định cha cho con". Ông B cư trú tại Quận 8 nên việc giải quyết yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8 Thành phố Hồ Chí Minh, theo Điều 29, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Ông Kiều Văn B có khai sinh ghi tên mẹ là Kiều Thị Q, tên cha để trống. Theo lời khai của Ông B thì Ông B còn có các anh chị em Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn H, Kiều Thị N, Nguyễn Văn U và ông Nguyễn Văn T . Giấy khai sinh của ông Nguyễn Văn T, sinh ngày 15/12/1961 xác định ông T là con ruột của ông Nguyễn Văn R và bà Kiều Thị Q.

Ông Nguyễn Văn T và ông Kiều Văn B đã tiến hành xét nghiệm AND tại trung tâm xét nghiệm LOCI ADN vào ngày 31/7/2018 kết luận có cùng quan hệ huyết thống anh trai - em trai theo dòng họ cha (Trên NSTY). Các anh em của Ông B đều xác định ông Kiều Văn B là con ruột của ông Nguyễn Văn R.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 phát biểu ý kiến: Tòa án nhân dân Quận 8 thụ lý giải quyết việc dân sự đúng thẩm quyền, thẩm phán, thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng tuân thủ pháp luật không vi phạm tố tụng. Về nội dung đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Kiều Văn B.

Vì vậy, căn cứ Điều 90, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận yêu cầu của đương sự xác định ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1928 (Chết năm 2006), nơi cư trú cuối cùng 192/4 Đường D, Phường M, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh là cha ruột của ông Kiều Văn B, sinh năm 1952.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng ông Kiều Văn B phải chịu.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

+ Khoản 10 Điều 29, điểm b khỏan 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 370, Điều 371 và Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

+ Điều 90, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015;

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Kiều Văn B: Xác định ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1928 (Chết năm 2006), nơi cư trú cuối cùng 192/4 Đường D, Phường M, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh là cha ruột của ông Kiều Văn B, sinh năm 1952.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng ông Kiều Văn B phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2017/0014931 ngày 28/6/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Kiều Văn B đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- UBND Quận 8;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thúy Hòa